

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 91/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 8 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người yêu cầu:

1. Anh Trần Văn T, sinh năm 1983;
2. Chị Vũ Thị Thu H, sinh năm 1983;

Đều đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 73 đường Đ, tổ 17, phường T, thành phố B, tỉnh Thái Bình.

Đều cư trú: Số nhà 96 đường Đ, tổ 17, phường T, thành phố B, tỉnh Thái Bình.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về hôn nhân: Anh Trần Văn T và chị Vũ Thị Thu H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Đ, thị xã B (nay là thành phố B), tỉnh Thái Bình ngày 19 tháng 4 năm 2004. Tại thời điểm kết hôn, anh chị đủ điều kiện kết hôn, là hôn nhân hợp pháp. Xét thấy, trong quá trình chung sống giữa anh chị đã xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính cách của anh chị không hợp nhau và bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Vì vậy, anh chị thường xuyên xảy ra cãi vã. Vợ chồng không còn tôn trọng và tin tưởng nhau. Đến khoảng năm 2018, anh chị chính thức sống ly thân. Mặc dù vẫn sống cùng nhà nhưng anh chị độc lập trong cuộc sống và không quan tâm đến nhau. Mâu thuẫn ngày

càng trầm trọng và không hòa giải được. Nay, anh T và chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, vì vậy, anh T và chị H đều yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy, việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh T và chị H là tự nguyện, không trái pháp luật nên được chấp nhận.

[2] Về nuôi con chung: Anh Trần Văn T và chị Vũ Thị Thu H đều trình bày anh chị có hai con chung là Trần Ngọc T, sinh ngày 07 tháng 11 năm 2004 và Trần Thành Đ, sinh ngày 14 tháng 10 năm 2010. Ly hôn, anh chị đã thống nhất thỏa thuận: Anh T là người trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung. Chị H không phải cấp dưỡng cho hai con chung. Xét thấy, sự thỏa thuận của anh T và chị H về việc nuôi con và cấp dưỡng cho con là tự nguyện, không trái pháp luật, đảm bảo quyền lợi chính đáng của con chung, phù hợp với nguyện vọng của hai con chung nên được chấp nhận.

[3] Về chia tài sản: Anh Trần Văn T và chị Vũ Thị Thu H không yêu cầu giải quyết về tài sản, do đó, Tòa án không đặt ra giải quyết.

[4] Anh Trần Văn T và chị Vũ Thị Thu H chấp nhận nộp lệ phí giải quyết việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Văn T và chị Vũ Thị Thu H.

1.2. Về nuôi con chung: Anh Trần Văn T là người trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung là Trần Ngọc T, sinh ngày 07 tháng 11 năm 2004 và Trần Thành Đ, sinh ngày 14 tháng 10 năm 2010. Chị Vũ Thị Thu H không phải cấp dưỡng cho hai con chung.

Chị Vũ Thị Thu H có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Anh Trần Văn T và chị Vũ Thị Thu H có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng cho con khi cần thiết.

1.3. Về chia tài sản: Không đặt ra giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Trần Văn T và chị Vũ Thị Thu H mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc ly hôn. Chuyển số tiền 150.000 đồng anh T và chị H đã nộp tạm ứng lệ phí tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số

0004861 đề ngày 10 tháng 8 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình sang thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND TP. Thái Bình;
- Cơ quan thực hiện việc ĐKKH:  
UBND phường Đ, thành phố B, tỉnh  
Thái Bình (ĐKKH số 26 ngày  
19/4/2004);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

*(đã ký)*

**Nguyễn Thị Linh Nga**